TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 417/2019/QĐST-VHNGĐ	*Long Biên, ngày 03 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Căn cứ vào các Điều 149, Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 428/TLST-VHNGĐ ngày 01/7/2019 về việc *Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình:

1. Anh ***Nguyễn Đức T*** – sinh năm 1982; HKTT và nơi ở: Tổ A, phường T, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

2. Chị ***Lưu Ngọc Lan P*** – sinh năm 1987; HKTT và nơi ở: Tổ B, phường L, quận Long Biên, TP Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24/6/2019, anh Nguyễn Đức T và chị Lưu Ngọc Lan P thống nhất thỏa thuận:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức T và chị Lưu Ngọc Lan P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Lưu Ngọc Lan P có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc L – sinh ngày 24/9/2012. Sau khi ly hôn chị P trực tiếp nuôi dưỡng cháu L , tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế theo quy định của pháp luật.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ và nhà ở: Anh Nguyễn Đức T và chị Lưu Ngọc Lan P thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Đức T và chị Lưu Ngọc Lan P chịu lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[2] Xét thấy: Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/6/2019

là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07 (bảy)** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự thỏa thuận như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đức T và chị Lưu Ngọc Lan P thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Nguyễn Đức T và chị Lưu Ngọc Lan P có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc L – sinh ngày 24/9/2012. Sau khi ly hôn chị P trực tiếp nuôi dưỡng cháu L , tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế theo quy định của pháp luật.

Anh T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được quyền cản trở.

1.3. Về tài sản chung, công nợ và nhà ở: Anh Nguyễn Đức T và chị Lưu Ngọc Lan P thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh T , chị P mỗi người phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí anh T , chị P đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0001833 và số AA/2017/0001837 ngày 01/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Nay xác nhận anh T , chị P đã nộp đủ lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt